

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày 25-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đình Văn;
- Ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hữu Xuân Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 2802/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Quang V, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2004; quê quán: xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quang M và bà Hà Thị Bích V1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 21/7/2024; tạm tha: Chưa; bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Trùng D, sinh năm: 2003; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Ngô Đình H, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; (vắng mặt).

+ Ông Trương Quang M, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; (có mặt).

+ Bà Hà Thị Bích V1, sinh năm: 1980; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 12/7/2024, thông qua bạn bè xã hội, Trương Quang V, liên hệ cho một người thanh niên tên T không rõ lai lịch qua mạng xã hội Facebook có tên “Cô Độc” và trực tiếp giao dịch mua ma túy tại bãi trống đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Người tên T giao ma túy trong gói ni lon chứa 20 viên ma túy MDMA và 02 bịch ma túy Ketamine, V đưa số tiền 10.000.000 đồng, đem về bỏ trong bịch đựng khẩu trang y tế rồi giấu dưới mái lợp của nhà kho ở phía sau nhà ở của gia đình thuộc khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. Khoảng hai ngày sau, V lấy một viên ma túy MDMA và một ít ma túy Ketamine sử dụng để kiểm tra chất lượng, còn số ma túy còn lại V cất giấu ở vị trí trên với mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Tiếp đến vào chiều ngày 20/7/2024, khi V đang ở nhà thì có người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho V để hỏi số ma túy V mua hôm trước đó sử dụng được không và hỏi V mua ma túy tiếp không. Trong quá trình nói chuyện qua lại với nhau thì V đồng ý mua ma túy của người này (do bạn bè giới thiệu, V đã từng liên hệ với người thanh niên này mua ma túy vào tháng 6/2024 để sử dụng). Sau khi đồng ý mua ma túy, V thuê xe ô tô của Ngô Đình H chở V đến ngã ba P, thành phố Q để giao dịch mua ma túy với giá 3.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy về nhà, V kiểm tra túi nilon kích thước khoảng (04 x 08) cm, bên trong túi nilon có 03 viên ma túy MDMA và ma túy Ketamine. V lấy một lượng nhỏ ma túy Ketamine sử dụng để kiểm tra chất lượng, cất số ma túy còn lại tại chậu hoa trước nhà mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Khoảng 21 giờ ngày 20/7/2024, Dương Trùng D gọi điện qua mạng xã hội Telegram để mua ma túy với số tiền 3.200.000 đồng, địa điểm giao ma túy là tại đường liên thôn H - V, Mỹ T1 (đoạn thuộc đầu thôn V), tiền thuê xe chở đi giao là 300.000 đồng do D trả. Sau đó, V lấy gói nilon có chứa ma túy (03 viên MDMA và 01 gói nilon chứa Ketamine) vừa mua vào buổi chiều cùng ngày nói trên và thuê xe ô tô của Ngô Đình H chở đến thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định để giao cho D. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến đường liên thôn H - V, xã M (đoạn thuộc đầu thôn V), D đưa cho V số tiền 3.500.000 đồng, V đưa cho D một gói nilon bên trong có chứa ma túy gồm 03 viên MDMA và 01 gói nilon chứa Ketamine. Sau khi nhận ma túy, D đi lại đứng ngay đầu đường bờ kè đầm Đạm Thủy thuộc thôn V, xã M cách vị trí

nhận ma túy từ V khoảng hơn 100m mục đích để kiểm tra số ma túy vừa mua. Ngay lúc đó tổ công tác của Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã M đi tuần tra đến , thấy lực lượng Công an đến do hoảng sợ nên D vứt 03 viên MDMA cùng với một phần ma túy Ketamine và điện thoại di động của D xuống mặt nước đầm Đạm T2. Tuy nhiên, khi lượng ma túy khay vứt chưa hết thì bị lực lượng Công an tới áp sát nên D đã giao nộp cho Công an gói nilon còn chứa một lượng ít ma túy. Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P tiến hành khám xét nơi ở của V phát hiện thu giữ được số ma túy mà V mua trước đó cất giấu tại mái hiên nhà kho nói trên cùng một số đồ vật khác.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

- Tại đường liên thôn H - V, xã M, huyện P và Công an xã M:

+ 01 bịch nilon không màu nẹp miệng có viền màu đỏ , kích thước (6,5x04)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể;

+ 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 điện thoại Iphone X màu đen, gắn sim số 0325258674 của Trương Quang V;

+ 3.500.000 đồng thu giữ của Trương Quang V;

- Tại nơi ở của Trương Quang V:

+ 01 bịch nilon đựng khẩu trang nhãn hiệu Tuấn Huy 5D MASK, nẹp miệng màu xanh nước biển, kích thước (16x18,5)cm bên trong có chứa: 01 gói nilon nẹp miệng có viền màu đỏ, kích thước (7,5 x 04)cm, bên trong chứa 11 viên nén màu xanh da trời, hình trụ tròn, dạng răng cưa, trên hai mặt mỗi viên có in nổi hình “vương miện”;

+ 01 gói nilon hàn kín miệng (bị rách một bên miệng), kích thước (07 x 06)cm, bên trong chứa 08 viên nén màu vàng nhạt, hình trụ tròn, đường kính 01cm, cao 0,2cm, trên hai mặt mỗi viên có in chìm hình chữ “LV” lồng vào nhau;

+ 02 gói nilon nẹp miệng có viền màu đỏ đều có cùng đặc điểm và kích thước (07 x 04)cm, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng;

+ 01 gói nilon nẹp miệng có viền màu đỏ được hàn kín ở giữa, kích thước (6,6 x 04)cm, phần phía trên bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng;

+ 05 bịch nilon nẹp miệng có viền đỏ, kích thước (07 x 04)cm; 05 bịch nilon nẹp miệng có viền xanh lá cây, kích thước (02 x 02)cm;

+ 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn thành ống hút và dùng phần giấy bọc đầu lọc điều thuốc lá để cố định;

+ 01 vật giống súng bằng kim loại màu đen, thân súng dài 20,4 cm; hai bên báng súng ốp nhựa, dài 10,5cm, một mặt của thân súng có dòng chữ và số

màu trắng: “PATENTED APR.20.1897. SEPT.9.1902 DEC 19.1905. FEB 14.1911.AUG.19.1913”. “COLT’S PT.F.A.MFG.CO HARTFORD,CT.U.S.A.”.

Tại Kết luận giám định số 345 /KL-KTHS ngày 23/7/2024 của Phòng K-Công an tỉnh B kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon kích thước (6,5x04)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0326 gam, là (loại): Ketamine;

Tại Kết luận giám định số 344/KL-KTHS ngày 25/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B kết luận: 11 viên nén màu xanh da trời, hình trụ tròn, dạng răng cưa, trên hai mặt mỗi viên có in nổi hình “vương miện” đựng bên trong 01 gói nilon nẹp miệng có viền màu đỏ, kích thước (7,5 x 04)cm gửi giám định đều là ma túy có tổng khối lượng là 4,4615 gam, là (loại): MDMA; 08 viên nén màu vàng nhạt, hình trụ tròn, đường kính 01cm, cao 0,2cm, trên hai mặt mỗi viên có in chìm hình chữ “LV” lồng vào nhau đựng bên trong 01 gói nilon hàn kín miệng, bị rách một bên miệng, kích thước (07 x 06)cm gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 4,2042 gam, là (loại): MDMA; các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 02 gói nilon nẹp miệng có viền đỏ đều có cùng đặc điểm và kích thước (07 x 04)cm gửi giám định đều là ma túy có tổng khối lượng là 15,9284 gam, là (loại): Ketamine; Các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong phần phía trên 01 gói nilon nẹp miệng có viền đỏ được hàn kín ở giữa, kích thước (6,6 x 04)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,8687 gam, là (loại): Ketamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trương Quang V: 8,6657 gam MDMA và 16,8297 gam Ketamin.

Tại Kết luận giám định số 1813/KL-KTHS ngày 06/9/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Vật giống súng gửi giám định là súng sử dụng áp lực hơi nén (khí gas) để bắn viên bi, hiện tại còn sử dụng được và thuộc đồ chơi nguy hiểm (không thuộc vũ khí hay công cụ hỗ trợ). Trên súng không phát hiện thấy ký tự đóng chìm.

Tại bản cáo trạng số: 79/CT-VKS-PM ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố Trương Quang V ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Trương Quang V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với ma túy bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; nêu luận tội và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trương Quang V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Quang V từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù;

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

++ 01 bì thư niêm phong số 344/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh B, bên ngoài bao thư ghi “H1 lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 4,1912 gam mẫu A1; 3,6406 gam mẫu A2; 15,2485 gam mẫu A3; 0,7683 gam mẫu A4 còn lại sau giám định” được niêm phong bằng chữ ký Nguyễn Thị Bích H2, Trần Phương B, Phan Quang T4 và 03 dấu tròn của Phòng K - Công an tỉnh B”

++ 01 bì thư niêm phong số 345/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh B, bên ngoài bao thư ghi “H1 lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 0,0141 gam mẫu A còn lại sau giám định” được niêm phong bằng chữ ký Lê Tuấn T5, Trần Phương B, Nguyễn Thành T6 và 03 dấu tròn của Phòng K - Công an tỉnh B”;

++ 05 bịch nilon nẹp miệng có viền đỏ, kích thước (07 x 04)cm;

++ 05 bịch nilon nẹp miệng có viền xanh lá cây, kích thước (02 x 02)cm;

++ 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu, màu bạc.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, số seri C38VQ28UJCLH; số IMEI: 359405086399746; Số tiền 3.500.000 đồng, 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng.

Bị cáo V không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện P; Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo Trương Quang V tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét lập ngày 21/7/2024; kết luận giám định số 344/KL-KTHS ngày 25/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B; kết luận giám định số 345/KL-KTHS ngày 23/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào các ngày 12/7/2024 và ngày 20/7/2024, bị cáo Trương Quang V mua ma túy của hai người thanh niên (không rõ nhân thân thân lai lịch) về để bán.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/7/2024, tại đường liên thôn H - V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, bị cáo Trương Quang V bán ma túy cho Dương Trùng D với số tiền 3.200.000 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ ma túy khối lượng 0,0326 gam, loại: Ketamine.

Ngày 21/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Trương Quang V tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định thu giữ: 11 viên nén màu xanh da trời, hình trụ tròn, dạng răng cưa, trên hai mặt mỗi viên có in nổi hình “vương miện” đựng bên trong 01 gói nilon nẹp miệng có viền màu đỏ, kích thước (7,5 x 04)cm gửi giám định đều là ma túy có tổng khối lượng là 4,4615 gam, là (loại): MDMA; 08 viên nén màu vàng nhạt, hình trụ tròn, đường kính 01cm, cao 0,2cm, trên hai mặt mỗi viên có in chìm hình chữ “LV” lồng vào nhau đựng bên trong 01 gói nilon hàn kín miệng, bị rách một bên miệng, kích thước (07 x 06)cm gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 4,2042 gam, là (loại): MDMA; các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 02 gói nilon nẹp miệng có viền đỏ đều có cùng đặc điểm và kích thước (07x04)cm gửi giám định đều là ma túy có tổng khối lượng là 15,9284 gam, là (loại): Ketamine; các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong phần phía trên 01 gói nilon nẹp miệng có viền đỏ được hàn kín ở giữa, kích thước (6,6x04)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,8687 gam, là (loại): Ketamine. Mục đích bị cáo V tàng trữ số ma túy nêu trên để bán kiếm lời.

Tổng khối lượng ma túy bị cáo Trương Quang V đã bán cho Dương Trùng D thu giữ được và số ma túy thu giữ tại nơi ở của bị cáo V tàng trữ với mục đích để bán là 8,6657 gam MDMA và 16,8297 gam Ketamin. Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 79/CT-VKS-PM ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo V là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc trong cuộc sống; đồng thời để góp phần đấu tranh trong công tác phòng, chống tội phạm hiện nay.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[7.1] Số tiền 3.500.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo có được do bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] Số tiền 10.000 đồng. Đây là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.3] 01 (Một) điện thoại di động Iphone X màu đen, số seri: C38VQ28UJCLH; số IMEI: 359405056399746. Đây là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.4] 01 (Một) bì thư niêm phong, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Bì thư niêm phong số: 344/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh B, bên ngoài bao thư ghi “H1 lại đối tượng giám định: Võ, bao bì đựng mẫu vật; 4,1912 gam

mẫu A1; 3,6406 gam mẫu A2; 15,2485 gam mẫu A3; 0,7683 gam mẫu A4 còn lại sau giám định” được niêm phong bằng chữ ký Nguyễn Thị Bích H2, Trần Phương B, Phan Quang T4 và 03 dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh B. 01 (Một) bì thư niêm phong, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Bì thư niêm phong số: 345/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh B, bên ngoài bao thư ghi “H1 lại đối tượng giám định: Vô, bao bì đựng mẫu vật và 0,0141 gam mẫu A còn lại sau giám định” được niêm phong bằng chữ ký Lê Tuấn T5, Trần Phương B, Nguyễn Thành T6 và 03 dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh B. 05 (Năm) bìch nylon, số lượng: 5 cái; đặc điểm: Nẹp miệng có viền đỏ, kích thước (07x04)cm. 05 (Năm) bìch nylon, số lượng: 5 cái; đặc điểm: Nẹp miệng có viền xanh lá cây, kích thước (02x02)cm. 01 (Một) cân tiểu ly, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Không rõ nhãn hiệu, màu bạc. Đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị, nên tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với các vấn đề khác:

[8.1] Đối với hai thanh niên mà bị cáo Trương Quang V đã liên hệ để mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8.2] Đối với ông Trương Quang M và bà Hà Thị Bích V1 là chủ nhà nơi Trương Quang V cất giấu ma túy để bán nhưng V1 và M không biết nên không có căn cứ để xem xét xử lý là đúng quy định.

[8.3] Đối với anh Dương Trùng D có hành vi mua ma túy của bị cáo Trương Quang V để sử dụng. Tuy nhiên, số ma túy thu giữ của anh D là 0,0326 gam Ketamine không đủ định lượng xử lý D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Công an huyện P quyết định xử phạt vi phạm hành chính đúng quy định của pháp luật.

[8.4] Kết quả xét nghiệm nước tiểu của bị cáo Trương Quang V dương tính với ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P chuyển Ủy ban nhân dân huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đúng quy định của pháp luật.

[8.5] Đối với hành vi của bị cáo Trương Quang V tàng trữ 01 súng sử dụng áp lực hơi nén (khí gas) để bắn viên bi, hiện tại còn sử dụng được và thuộc đồ chơi nguy hiểm (không thuộc vũ khí hay công cụ hỗ trợ), nên Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển cùng tang vật đến Ủy ban nhân dân huyện P xử phạt vi phạm hành chính đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Quang V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Quang V 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 21/7/2024).

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone X màu đen, số seri: C38VQ28UJCLH; số IMEI: 35940505639974601 (đựng bên trong bì thư, số lượng: 01 Cái; đặc điểm: Dán kín, niêm phong bì thư gồm: 03 dấu tròn “PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH”, chữ ký bên giao bên nhận Ngô Thị Thùy D1, Đào Khánh H3, Phạm Thành N);

- Số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng;

- Số tiền 10.000 (Mười nghìn) đồng.

3.2. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (Một) bì thư niêm phong, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Bì thư niêm phong số: 344/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh B, bên ngoài bao thư ghi “H1 lại đối tượng giám định: Vô, bao bì đựng mẫu vật; 4,1912 gam mẫu A1; 3,6406 gam mẫu A2; 15,2485 gam mẫu A3; 0,7683 gam mẫu A4 còn lại sau giám định” được niêm phong bằng chữ ký Nguyễn Thị Bích H2, Trần Phương B, Phan Quang T4 và 03 dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh B. 01 (Một) bì thư niêm phong, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Bì thư niêm phong số: 345/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh B, bên ngoài bao thư ghi “H1 lại đối tượng giám định: Vô, bao bì đựng mẫu vật và 0,0141 gam mẫu A còn lại sau giám định” được niêm phong bằng chữ ký Lê Tuấn

T5, Trần Phương B, Nguyễn Thành T6 và 03 dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh B. 05 (Năm) bịch nilon, số lượng: 5 cái; đặc điểm: Nẹp miệng có viền đỏ, kích thước (07x04)cm. 05 (Năm) bịch nilon, số lượng: 5 cái; đặc điểm: Nẹp miệng có viền xanh lá cây, kích thước (02x02)cm. 01 (Một) cân tiểu ly, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Không rõ nhãn hiệu, màu bạc

(Theo Quyết định về việc chuyển vật chứng số: 51/QĐ-VKS ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ; Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2024 giữa Công an huyện P với Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định và Ủy nhiệm chi của Công an huyện P lập ngày 28/11/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Trùng D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND H. Phù Mỹ;
- Công an H. Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS H. Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bá Tùng